

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Nghiên cứu

Ngành: Ung thư

Mã số: 8720108

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	Philosophy	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	Foreign Language	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	Molecular Biology	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	Medical Ethics and Social Medicine	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research Methodology	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	Medical Statistics	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 23 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 08 TC						
1.	Sinh học ung thư - diễn tiến tự nhiên của ung thư	Cancer biology – Natural history of cancer	2	1	1	Ung thư
2.	Các phương pháp điều trị ung thư, quan điểm điều trị đa mô thức	Cancer treatment modalities and multimodal management	2	1	1	Ung thư
3.	Ung thư vú, phụ khoa và vùng đầu cổ	Breast cancer, Gynecologic cancer, Head and neck cancer	2	1	1	Ung thư

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
4.	Ung thư đường tiêu hóa, tổng quát	Gastrointestinal and general cancer	2	1	1	Ung thư
Phần tự chọn: 15 TC						
1.	Ngoại cơ sở và cấp cứu bụng	Fundamentals of General Surgery and Abdominal Emergencies	4	2	2	Ngoại Tổng quát
2.	Ngoại niệu	Urology	4	2	2	Ngoại niệu
3.	Huyết học	Hematology	4	2	2	Huyết học
4.	Chẩn đoán hình ảnh	Diagnostic Imaging	4	2	2	Chẩn đoán hình ảnh
5.	Chăm sóc giảm nhẹ trong ung thư	Palliative Care in Oncology	4	2	2	Chăm sóc giảm nhẹ
6.	Cấp cứu nội khoa ung thư	Medical Oncologic Emergencies	2	1	1	Ung thư
7.	Cấp cứu ngoại khoa ung thư	Surgical Oncologic Emergencies	2	1	1	Ung thư
8.	Giải phẫu bệnh	Pathology	4	2	2	Giải phẫu bệnh
9.	Giải phẫu học ứng dụng trong ngoại khoa	Surgical Applied Anatomy	4	2	2	Giải phẫu

4. PHẦN CHUYÊN ĐỀ NGHIÊN CỨU: 12 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Chuyên đề về Sinh học phân tử	Topic of Molecular Biology	3	3	0	BM Ung thư
2.	Tầm soát - phát hiện sớm - phòng ngừa	Screening - Early detection - Prevention	3	3	0	BM Ung thư
3.	Các tiến bộ về chẩn đoán	Advances in cancer diagnosis	3	3	0	BM Ung thư
4.	Các tiến bộ về điều trị	Advances in cancer treatment	3	3	0	BM Ung thư

5. LUẬN VĂN: 12 TÍN CHỈ

TRƯỜNG Y



Trần Công Thắng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Quốc Đạt

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (60 TÍN CHỈ)

Định hướng Ứng dụng

Ngành: Ung thư

Mã số: 8720108

1. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG: 05 TÍN CHỈ (TC).

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Triết học	Philosophy	3	3	0	BM KHXH-NV
2.	Ngoại ngữ	Foreign Language	2	2	0	BM ngoại ngữ

2. PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ: 08 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Sinh học phân tử	Molecular Biology	2	2	0	TT Y sinh học phân tử
2.	Y đức – Xã hội học	Medical Ethics and Social Medicine	2	2	0	BM Y đức
3.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research Methodology	2	1	1	TT Giáo dục y học
4.	Thống kê y học	Medical Statistics	2	1	1	BM Thống kê Y học

3. PHẦN KIẾN THỨC NGÀNH: 35 TÍN CHỈ.

TT	Tiếng Việt	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
		Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
Phần bắt buộc: 10 TC							
1.	Sinh học ung thư - diễn tiến tự nhiên của ung thư	Cancer biology – Natural history of cancer	2	1	1	Ung thư	
2.	Phòng ngừa, tầm soát và phát hiện sớm ung thư	Screening - Early detection - Prevention	4	2	2	Ung thư	
3.	Các phương pháp điều trị ung thư, liệu pháp đa mô thức và quan điểm điều trị toàn diện	Cancer treatment modalities and multimodal management	4	2	2	Ung thư	

Phần tự chọn: 25 TC

1.	Dịch tễ học, nguyên nhân, chẩn đoán ung thư	Epidemiology, Etiology, and Diagnosis of Cancer	2	1	1	Ung thư
2.	Ngoại cơ sở và cấp cứu bụng	Fundamentals of General Surgery and Abdominal Emergencies	4	2	2	Ngoại Tổng quát
3.	Ung thư vùng đầu và cổ	Head and neck cancer	4	1	3	Ung thư
4.	Ung thư vú, phụ khoa	Breast cancer and Gynecologic cancer	4	1	3	Ung thư
5.	Ung thư đường tiêu hóa	Gastrointestinal cancer	4	1	3	Ung thư
6.	Ung thư tổng quát	General cancer	4	1	3	Ung thư
7.	Ngoại niệu	Urology	4	2	2	Ngoại niệu
8.	Huyết học	Hematology	4	2	2	Huyết học
9.	Chẩn đoán hình ảnh	Diagnostic Imaging	4	2	2	Chẩn đoán hình ảnh
10.	Chăm sóc giảm nhẹ trong ung thư	Palliative Care in Oncology	4	2	2	Chăm sóc giảm nhẹ
11.	Cấp cứu nội khoa ứng dụng trong ung thư	Medical Oncologic Emergencies	3	1	2	Ung thư
12.	Cấp cứu ngoại khoa ứng dụng trong ung thư	Surgical Oncologic Emergencies	3	1	2	Ung thư
13.	Giải phẫu bệnh	Pathology	4	2	2	Giải phẫu bệnh
14.	Giải phẫu học ứng dụng trong ngoại khoa	Surgical Applied Anatomy	4	2	2	Giải phẫu

4. PHẦN THỰC TẬP: 06 TÍN CHỈ.

TT	Tên học phần		Số TC	Phân bổ		Bộ môn (BM) giảng dạy
	Tiếng Việt	Tiếng Anh		Lý thuyết	Thực hành	
1.	Phẫu trị Ung thư	Surgical Oncology	2	0	2	Ung thư
2.	Xạ trị Ung thư	Radiation Oncology	2	0	2	Ung thư
3.	Điều trị toàn thân Ung thư	Systemic Cancer Therapy	2	0	2	Ung thư

5. ĐỀ ÁN: 06 TÍN CHỈ.

TRƯỜNG Y


Trần Công Thắng

Áp dụng cho khóa 2025 - 2027

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Quốc Đạt